

Bản án số: **30/2022/HNGĐ - ST.**

Ngày 28/3/2022.

Về việc: “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN -TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nghĩa.

- Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thủy.

Ông Kiều Văn Hai.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 153/2021/TLST-HNGĐ ngày 19/4/2021 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐST-HNGĐ ngày 16/02/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2022/QĐST-HNGĐ ngày 16/3/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1997; (Có mặt).

Địa chỉ: khu phố L, thị trấn L1, huyện L2, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Bị đơn: **Nguyễn Thị Hoàng V**, sinh năm 2000; (Vắng mặt).

Địa chỉ: Nơi đăng ký thường trú: ấp N, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Chỗ ở: khu phố L, thị trấn L1, huyện L2, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện, bản khai và tại phiên tòa, ông Nguyễn Minh T có yêu cầu như sau:**

Ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị Hoàng V tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn năm 2018. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc tại nhà của cha ông T là Nguyễn Văn D nhưng đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng ý kiến, cãi vã nhau nhiều lần, ông T và bà V mặc dù còn ở chung một nhà, nhưng đã ly thân từ tháng 11 năm 2019 đến nay.

Hiện nay ông T làm nghề nhôm kiếng, lương tháng là 10 triệu đồng, bà V nghề nghiệp làm công nhân, lương khoảng 5 triệu đồng.

Nay ông T yêu cầu được ly hôn đối với bà V.

- Về con chung: có 01 con chung là Nguyễn Minh B, sinh ngày 07/01/2019, đang ở với ông T, bà V.

Ý kiến của ông T là đề nghị tòa giao cho bà V nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông T và bà V không tranh chấp về tài sản chung, không có nợ chung.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền phát biểu ý kiến:**

Về thủ tục xét xử vụ án: Ông Nguyễn Minh Tuấn thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bà Nguyễn Thị Hoàng V không tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, vắng mặt tại phiên tòa hai lần không có lý do, đề nghị tòa án xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Hoàng V.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án nhân dân huyện Long Điền chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Minh Tiến, giao một người con là Nguyễn Minh B cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp ly hôn. Về thẩm quyền giải quyết vụ án, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 39 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền.

Về thủ tục xét xử vụ án: Tòa án nhân dân huyện Long Điền đã triệu tập hợp lệ, ông Nguyễn Minh T có mặt, bà Nguyễn Thị Hoàng V vắng mặt hai lần không có lý do. Theo quy định tại điều 227 bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Hoàng V.

[2] Về nội dung vụ án, xét thấy:

Ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị Hoàng V tự nguyện sống chung với nhau từ năm 2018, có đăng ký kết hôn. Qua lời trình bày của ông Nguyễn Minh T và kết quả xác minh cho thấy: Trong thời gian chung sống, kể từ năm 2019, ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị Hoàng V có mâu thuẫn do nhiều lần bất đồng ý kiến, xảy ra cãi vã. Từ những mâu thuẫn kể trên, ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị Hoàng V đã ly thân từ năm 2019 đến nay. Mặc khác, khi tòa án triệu tập để hòa giải, bà V không muốn hòa giải, nên vắng mặt.

Xét thấy mâu thuẫn giữa ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị Hoàng V là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Minh T.

Về con chung: Ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị Hoàng V có con chung là Nguyễn Minh B, sinh ngày 07/01/2019, được ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị Hoàng V nuôi dưỡng;

Qua lời trình bày của đương sự cho thấy:

Khi ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị Hoàng V ly thân thì em Nguyễn Minh B được ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị Hoàng V nuôi dưỡng, vì em Nguyễn Minh B còn nhỏ, nên giao cho bà V tiếp tục nuôi dưỡng con là phù hợp với thực tế, đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của con. Tạm thời, bà V không có yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con đối với em Nguyễn Minh B.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị Hoàng V có thể yêu cầu Tòa án giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị Hoàng V không có tranh chấp tài sản chung và nợ chung nên không xét đến.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 56, 81, 82, 84, điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình, điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí tòa án :

1/- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Minh T;

Ông Nguyễn Minh T được ly hôn đối với bà Nguyễn Thị Hoàng V.

2/- Về con chung:

Giao một người con chưa thành niên cho bà Nguyễn Thị Hoàng V trực tiếp nuôi dưỡng là: Nguyễn Minh B, sinh ngày 07/01/2019;

Tạm thời, bà V không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con đối với em Nguyễn Minh B;

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị Hoàng V có thể yêu cầu Tòa án giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu Tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con.

3/- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị Hoàng V không có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung.

4/- Về án phí:

- Ông Nguyễn Minh T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004567 ngày 24/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền; Ông Nguyễn Minh T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Nguyễn Thị Hoàng V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5/- Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh BRVT;
- VKSND tỉnh BRVT;
- VKSND H. Long Điền;
- Chi cục THADS H.Long Điền
- UBND **TT Long Điền.**
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Nghĩa